

**NỘI DUNG**

**Trang**

---

Báo cáo của Ban Giám đốc	2 - 4
Báo cáo kiểm toán	5
Báo cáo tài chính đã được kiểm toán	
Bảng Cân đối kế toán	6 - 7
Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh	8
Báo cáo Lưu chuyển tiền tệ	9
Thuyết minh Báo cáo tài chính	10 - 22

## **BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC**

Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư Tổng hợp Hà Nội (sau đây gọi tắt là “Công ty”) trình bày Báo cáo của mình và Báo cáo Tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2007 .

### **Công ty**

Công ty Cổ phần Đầu tư Tổng hợp Hà Nội - được đổi tên từ Công ty Cổ phần Đầu tư Inconess Hà Nội - được thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu số 0103016510 ngày 30/03/2007 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà nội cấp và các Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần 2 ngày 19/07/2007; thay đổi lần 3 ngày 21/11/2007. Công ty Cổ phần Đầu tư Inconess Hà Nội được chuyển đổi từ Công ty TNHH Dịch vụ Hỗ trợ doanh nghiệp và Tư vấn Đầu tư Hà Nội - được thành lập theo Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh số 0104000191 cấp ngày 29/04/2005.

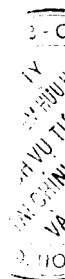
Hoạt động kinh doanh của Công ty theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu và các lần thay đổi là:

- Đại lý mua, đại lý bán, ký gửi hàng hoá
- Mua bán, sản xuất vật liệu xây dựng
- Dịch vụ môi giới đầu tư, thương mại, xuất nhập khẩu
- Kinh doanh dịch vụ vận tải hàng hoá bằng đường bộ, đường thuỷ
- Kinh doanh ô tô, xe máy và phụ tùng ô tô, xe máy
- Vận chuyển hành khách (bao gồm cả vận chuyển khách du lịch) bằng xe ô tô
- Dịch vụ cho thuê xe du lịch
- Đào tạo nghề trong các lĩnh vực điện, điện tử, điện lạnh, điện dân dụng, điện công nghiệp, cơ khí, xây dựng, giao thông, công nghệ thông tin, thủ công mỹ nghệ, thời trang, công nghiệp, nông nghiệp và các ngành công nghệ cao
- Sản xuất, mua bán ồ áp và các thiết bị điện
- Kinh doanh máy móc, thiết bị và phụ tùng thay thế phục vụ cho ngành công nghiệp, nông nghiệp
- Kinh doanh lữ hành nội địa, lữ hành quốc tế
- Xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, nông nghiệp, thuỷ lợi, giao thông và các công trình văn hoá, thể thao
- Mua bán, chế biến nông lâm, thuỷ sản, khoáng sản (trừ các loại khoáng sản nhà nước cấm)
- Đại lý kinh doanh các dịch vụ bưu chính viễn thông
- Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh
- Tư vấn đầu tư tài chính
- Dịch vụ quản lý bất động sản
- Dịch vụ uỷ thác đầu tư

Tên giao dịch của Công ty là: HANOI INVESTMENT GENERAL CORPORATION

Trụ sở chính của Công ty đặt tại Tầng 6 Toà nhà Viglacera - Mỹ Trì - Từ Liêm - Hà Nội

Vốn điều lệ của Công ty là 35.000.000.000 VND (Ba mươi lăm tỉ đồng VN)



### **Kết quả hoạt động**

Lợi nhuận sau thuế cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2007 là 2.245.497.858VND

Lợi nhuận chưa phân phối tại thời điểm 31 tháng 12 năm 2007 là 1.702.938.711VND

### **Các sự kiện sau ngày khoá sổ kế toán lập báo cáo tài chính**

Không có sự kiện trọng yếu nào xảy ra sau ngày lập Báo cáo tài chính đòi hỏi được điều chỉnh hay công bố trên Báo cáo tài chính.

### **Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc**

Các thành viên của Hội đồng Quản trị đã điều hành Công ty trong kỳ và tại ngày lập Báo cáo này bao gồm:

- |                       |               |                                    |
|-----------------------|---------------|------------------------------------|
| 1. Ông Đinh Hồng Long | Chủ tịch HĐQT | bổ nhiệm ngày 15 tháng 03 năm 2007 |
| 2. Ông Đào Mạnh Kháng | Ủy viên HĐQT  | bổ nhiệm ngày 15 tháng 03 năm 2007 |
| 3. Ông Phạm Hồng Hải  | Ủy viên HĐQT  | bổ nhiệm ngày 15 tháng 03 năm 2007 |

Các thành viên của Ban Giám đốc đã điều hành Công ty trong kỳ và tại ngày lập Báo cáo này bao gồm:

- |                       |                   |                                    |
|-----------------------|-------------------|------------------------------------|
| 1. Ông Đinh Hồng Long | Tổng giám đốc     | bổ nhiệm ngày 15 tháng 03 năm 2007 |
| 2. Lưu Quang Minh     | Phó Tổng giám đốc | bổ nhiệm ngày 20 tháng 07 năm 2007 |

Các thành viên của Ban kiểm soát tại ngày lập Báo Cáo Tài chính gồm:

- |                          |                  |  |
|--------------------------|------------------|--|
| 1. Bà Vũ Thái Huyền      | Trưởng BKS       | bổ nhiệm ngày 15 tháng 03 năm 2007   |
| 2. Ông Nguyễn Trung Kiên | UV Ban kiểm soát | bổ nhiệm ngày 15 tháng 03 năm 2007<br>miễn nhiệm ngày 04 tháng 07 năm 2007 |
| 3. Ông Đỗ Khắc Lập       | UV Ban kiểm soát | bổ nhiệm ngày 15 tháng 03 năm 2007   |
| 4. Ông Trịnh Văn Quyết   | UV Ban kiểm soát | bổ nhiệm ngày 04 tháng 07 năm 2007   |

### **Kiểm toán viên**

Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán (AASC) thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2007 cho Công ty Cổ phần Đầu tư Tổng hợp Hà Nội.

### **Công bố trách nhiệm của Ban Giám đốc đối với Báo cáo tài chính**

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập Báo cáo tài chính phản ánh trung thực, hợp lý tình hình hoạt động, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong quá trình lập Báo cáo tài chính, Ban Giám đốc Công ty cam kết đã tuân thủ các yêu cầu sau:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Đưa ra các đánh giá và dự đoán hợp lý và thận trọng;

- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán được áp dụng có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu đến mức cần phải công bố và giải thích trong báo cáo tài chính hay không;
- Lập và trình bày các báo cáo tài chính trên cơ sở tuân thủ các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán và các quy định có liên quan hiện hành;
- Lập các báo cáo tài chính dựa trên cơ sở hoạt động kinh doanh liên tục, trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.

Ban Giám đốc Công ty đảm bảo rằng các sổ kế toán được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty, với mức độ trung thực, hợp lý tại bất cứ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo tài chính tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước, đồng thời có trách nhiệm trong việc bảo đảm an toàn tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn, phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Giám đốc Công ty cam kết rằng Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31/12/2007, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán Việt Nam và tuân thủ các quy định hiện hành có liên quan.

#### **Phê duyệt các báo cáo tài chính**

Chúng tôi, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư Tổng hợp Hà Nội phê duyệt Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2007 của Công ty.

Hà Nội, ngày 15 tháng 01 năm 2008

**Thay mặt Hội đồng quản trị**  
**Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc**



**Đình Hồng Long**





Số: 121/BCKT-TC

## **BÁO CÁO KIỂM TOÁN**

*Về Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2007*

*của Công ty Cổ phần Đầu tư Tổng hợp Hà Nội*

**Kính gửi: HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN GIÁM ĐỐC**

### **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TỔNG HỢP HÀ NỘI**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Đầu tư Tổng hợp Hà Nội được lập ngày 15 tháng 01 năm 2008 gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2007, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2007 được trình bày từ trang 06 đến trang 22 kèm theo.

Việc lập và trình bày Báo cáo tài chính này thuộc trách nhiệm của Tổng Giám đốc Công ty. Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về các báo cáo này căn cứ trên kết quả kiểm toán của chúng tôi.

#### **Cơ sở ý kiến:**

Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu công việc kiểm toán lập kế hoạch và thực hiện để có sự đảm bảo hợp lý rằng các báo cáo tài chính không còn chứa đựng các sai sót trọng yếu. Chúng tôi đã thực hiện việc kiểm tra theo phương pháp chọn mẫu và áp dụng các thủ nghiệm cần thiết, các bằng chứng xác minh những thông tin trong báo cáo tài chính; đánh giá việc tuân thủ các chuẩn mực và chế độ kế toán hiện hành (hoặc được chấp nhận, nếu có), các nguyên tắc và phương pháp kế toán được áp dụng, các ước tính và xét đoán quan trọng của Tổng Giám đốc cũng như cách trình bày tổng quát các báo cáo tài chính. Chúng tôi cho rằng công việc kiểm toán của chúng tôi đã đưa ra những cơ sở hợp lý để làm căn cứ cho ý kiến của chúng tôi.

#### **Ý kiến của Kiểm toán viên**

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Đầu tư Tổng hợp Hà Nội tại ngày 31/12/2007, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc tại ngày 31/12/2007, phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

*Hà Nội, ngày 13 tháng 3 năm 2008*

**Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán  
và Kiểm toán (AASC)**

**Phó Tổng Giám đốc**



**Nguyễn Thanh Tùng**

Chứng chỉ KTV số: Đ0063/KTV

**Kiểm toán viên**

**Nguyễn Diệu Trang**

Chứng chỉ KTV số: 0938/KTV

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2007

Đơn vị tính: VND

<b>TÀI SẢN</b>	<b>Mã số</b>	<b>Thuyết minh</b>	<b>31/12/2007</b>	<b>01/04/2007</b>
<b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>100</b>		<b>54.310.371.982</b>	<b>3.023.590</b>
<b>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>110</b>	<b>3</b>	<b>18.676.407.247</b>	<b>3.023.590</b>
1. Tiền	111		18.676.407.247	3.023.590
2. Các khoản tương đương tiền	112		-	-
<b>II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	<b>120</b>	<b>4</b>	<b>7.975.500.000</b>	-
1. Đầu tư ngắn hạn	121		8.671.500.000	-
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán đầu tư ngắn hạn	129		(696.000.000)	-
<b>III. Các khoản phải thu</b>	<b>130</b>		<b>23.628.117.035</b>	-
1. Phải thu của khách hàng	131		4.257.606.390	-
2. Trả trước cho người bán	132		99.255.552	-
5. Các khoản phải thu khác	138	<b>5</b>	19.271.255.093	-
<b>IV. Hàng tồn kho</b>	<b>140</b>		<b>3.151.946.355</b>	-
1. Hàng tồn kho	141	<b>6</b>	3.151.946.355	-
<b>V. Tài sản ngắn hạn khác</b>	<b>150</b>		<b>878.401.345</b>	-
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152		140.431.345	-
4. Tài sản ngắn hạn khác	158	<b>7</b>	737.970.000	-
<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>		<b>5.765.822.806</b>	-
<b>II. Tài sản cố định</b>	<b>220</b>		<b>1.878.962.265</b>	-
1. Tài sản cố định hữu hình	221	<b>8</b>	1.878.962.265	-
- Nguyên giá	222		2.061.800.209	-
- Giá trị hao mòn lũy kế(*)	223		(182.837.944)	-
<b>IV. Các khoản đầu tư dài hạn khác</b>	<b>250</b>		<b>3.614.000.000</b>	-
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh	252	<b>9</b>	3.584.000.000	-
3. Đầu tư dài hạn khác	258	<b>10</b>	30.000.000	-
<b>V. Tài sản dài hạn khác</b>	<b>260</b>		<b>272.860.541</b>	-
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	<b>11</b>	165.712.383	-
3. Tài sản dài hạn khác	268		107.148.158	-
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>270</b>		<b>60.076.194.788</b>	<b>3.023.590</b>

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2007  
 ( Tiếp theo )

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2007	01/04/2007
<b>A. NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>300</b>		<b>22.564.109.842</b>	<b>28.819.798</b>
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>		<b>22.564.109.842</b>	<b>28.819.798</b>
1. Vay và nợ ngắn hạn	311	12	1.934.155.680	-
2. Phải trả người bán	312		3.042.029.993	-
3. Người mua trả tiền trước	313		2.354.426.000	-
4. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	314	13	874.070.839	-
7. Phải trả nội bộ	317			28.819.798
9. Các khoản phải trả, phải nộp khác	319	14	<b>14.359.427.330</b>	-
<b>B. VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>400</b>		<b>37.512.084.946</b>	<b>(25.796.208)</b>
<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>	<b>29</b>	<b>37.285.026.452</b>	<b>(25.796.208)</b>
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411		35.000.000.000	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		241.500.000	-
7. Quỹ đầu tư phát triển	417		227.058.494	-
8. Quỹ dự phòng tài chính	418		113.529.247	-
10. Lợi nhuận chưa phân phối	420		1.702.938.711	(25.796.208)
<b>II. Nguồn kinh phí và các quỹ khác</b>	<b>430</b>		<b>227.058.494</b>	
1. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	431		227.058.494	
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>440</b>		<b>60.076.194.788</b>	<b>3.023.590</b>

**CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2007

CHỈ TIÊU	Mã số	31/12/2007	01/04/2007
1. Tài sản thuê ngoài	001	-	-
2. Vật tư, hàng hóa nhận giữ hộ, nhận gia công	002	-	-
3. Hàng hóa nhận bán hộ, nhận ký gửi	003	-	-
4. Nợ khó đòi đã xử lý	004	-	-
5. Ngoại tệ các loại (USD)	007	-	-
6. Dự toán chi hoạt động	008	-	-

Ghi chú: Các chỉ tiêu có số liệu âm được ghi trong ngoặc đơn ( )

Hà Nội, ngày 15 tháng 01 năm 2008

Kế toán trưởng



Nguyễn Thị Hải Yến



Tổng Giám đốc



Đinh Hồng Long

**BÁO CÁO**  
**KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**  
Năm 2007

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm 2007
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	00	16	15.716.628.272
2. Các khoản giảm trừ	02		-
3. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		15.716.628.272
4. Giá vốn hàng bán	11	17	15.316.718.839
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		399.909.433
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	18	5.142.507.124
7. Chi phí tài chính	22	19	1.045.359.305
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23		87.422.695
8. Chi phí bán hàng	24		196.722.681
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25		1.179.170.816
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		3.121.163.755
11. Thu nhập khác	31		
12. Chi phí khác	32		2.748.046
13. Lợi nhuận khác	40		(2.748.046)
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	60		3.118.415.709
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	61	20	872.917.851
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	70		<u>2.245.497.858</u>
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	71		<u>2.140đ/cổ phiếu</u>

Hà Nội, ngày 15 tháng 01 năm 2008

Kế toán trưởng

Nguyễn Thị Hải Yến



Tổng Giám đốc

Đinh Hồng Long

